TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/HNGĐ – ST
Ngày: 16/01/2026
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Ngọc
2. Ông Trần Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 179/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự

- *Nguyên đơn*: Bà Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơ*n: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Đồng Nai.
(Nguyên đơn có văn bản xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/11/2025 và trong quá trình thụ lý vụ án, nguyên đơn bà Đoàn Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Mạnh C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, đăng ký kết hôn ngày 08/01/2024 có tổ chức đám cưới và tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Thời gian đầu chung sống, hạnh phúc. Từ năm 2025 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xảy ra cãi vã, hôn nhân không tìm được tiếng nói chung, không thể kéo dài được nữa và mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh C.

Về con chung: Bà và ông C có hai người con chung, họ tên là Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 và cháu Đoàn Tiểu V, sinh ngày 04/10/2019. Bà T có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu Đoàn Đức L và Đoàn Tiểu V.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung, cụ thể: Yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi; Yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Tiểu Vi S ngày 04/10/2019 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Vi thành N đủ 18 tuổi.

Về tài sản, nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai: Về tố tụng: Thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà T được ly hôn với ông C. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 và Đoàn Tiểu Vi sinh ngày 04/10/2019 cho bà Đoàn Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông C cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi; Buộc ông C dưỡng nuôi cháu Đoàn Tiểu V, sinh ngày 04/10/2019 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Vi thành N đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (16/01/2026). Về tài sản, nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự nộp án phí theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Tố tụng: Theo đơn khởi kiện của bà Đoàn Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh C, có nơi cư trú tại Thôn B, xã N, tỉnh Đồng Nai. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn. Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai.

Nguyên đơn bà Đoàn Thị Thanh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Mạnh C đã được triệu tập, tống đạt niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông C vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T yêu cầu ly hôn với ông C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà T và ông C tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Thời gian đầu chung sống bình thường, hạnh phúc, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng, bà T không đồng ý quay về chung sống với ông C. Đối chiếu với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà T và ông C có hai người con chung, họ tên là Đoàn Đức L sinh ngày 05/12/2014 và Đoàn Tiểu V sinh ngày 04/10/2019. Bà T có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu Đoàn Đức L và Đoàn Tiểu V. Căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "… nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con." Xét thấy, tại biên bản lời khai cháu L có nguyện vọng được ở với mẹ là bà T; Đối với cháu Đoàn Tiểu V còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ và đảm bảo sự ổn định cho cháu. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà T, giao cháu L và cháu V cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[4]Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi hai con chung là cháu L và cháu V mỗi cháu số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "2. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con." Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T, buộc ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2026). Buộc ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Tiểu V sinh ngày 04/10/2019 số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu V thành niên đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2026).

[5] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tại phiên toà là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 131 Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Thanh T. Bà Đoàn Thị Thanh T được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh C.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 08/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Đức L, sinh ngày 05/12/2014 và Đoàn Tiểu V, sinh ngày 04/10/2019 cho bà Đoàn Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa

án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3.Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Nguyễn Mạnh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Đức L sinh ngày 05/12/2014 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2026).

Buộc ông Nguyễn Mạnh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu sinh ngày 04/10/2019 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi cháu niên đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2026).

4. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn bà Đoàn Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0007071 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

Buộc bị đơn ông Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 300.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND kv12 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã, phường ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hà